

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /2021/TT-BKHCN

Hà Nội, ngày tháng năm 2022

DỰ THẢO

THÔNG TƯ

**Quy định về việc thể hiện một số nội dung ghi nhãn
bắt buộc theo phương thức điện tử**

Căn cứ Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa ngày 21 tháng 7 năm 2007;

Căn cứ Nghị định số 95/2017/NĐ-CP ngày 16 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ về nhãn hàng hóa;

Căn cứ Nghị định số 111/2021/NĐ-CP ngày 09 tháng 12 năm 2021 sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ về nhãn hàng hóa;

Theo đề nghị của Tổng cục trưởng Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng và Vụ trưởng Vụ Pháp chế;

Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành thông tư hướng dẫn việc thể hiện một số nội dung ghi nhãn bắt buộc theo phương thức điện tử,

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này hướng dẫn chi tiết ghi nhãn một số nội dung bắt buộc theo phương thức điện tử quy định tại khoản 5 Điều 1 Nghị định số 111/2021/NĐ-CP ngày 09 tháng 12 năm 2021 mục sửa đổi, bổ sung khoản 4 Điều 10 Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ về nhãn hàng hóa.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Thông tư này áp dụng đối với tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh hàng hóa tại Việt Nam, tổ chức cá nhân nhập khẩu hàng hóa có thể hiện nội dung ghi nhãn hàng hóa theo thức điện tử, cơ quan nhà nước và tổ chức cá nhân có liên quan.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

1. Ghi nhãn theo phương thức điện tử là hình thức thể hiện một hoặc một số nội dung ghi nhãn bắt buộc, được hiển thị thông tin qua một phương tiện điện

tử được kết nối với hàng hóa theo chỉ dẫn cụ thể trên nhãn, có liên kết quét mã hoặc đường dẫn website được gắn, in trực tiếp trên hàng hóa hoặc bao bì thương phẩm của hàng hóa.

2. Mã quét: là vật mang dữ liệu sử dụng trên tem, thẻ, chip hoặc một phương thức thích hợp để cung cấp thông tin về hàng hóa và truy xuất nguồn gốc.

3. Mã QR là một ký hiệu ma trận. Các ký hiệu bao gồm một loạt các mô-đun hình vuông danh định được sắp xếp trong một cấu trúc hình vuông tổng thể, bao gồm một cấu trúc tìm kiếm duy nhất nằm ở góc của ký hiệu nhằm hỗ trợ việc xác định vị trí kích thước và độ nghiêng một cách rõ ràng.

Chương II

PHƯƠNG THỨC VÀ NỘI DUNG GHI NHÃN ĐIỆN TỬ

Điều 4. Phương thức thể hiện nội dung ghi nhãn điện tử

1. Thẻ hiện trên website có chỉ dẫn cụ thể thông tin đường dẫn trên nhãn hàng hóa gắn trên hàng hóa hoặc bao bì thương phẩm của hàng hóa.

2. Thẻ hiện trên mã quét, mã QR có gắn trực tiếp trên hàng hóa hoặc bao bì thương phẩm của hàng hóa.

Điều 5. Vị trí ghi nhãn theo phương thức điện tử

Vị trí thể hiện ghi nhãn theo phương thức điện tử phải được gắn trực tiếp trên hàng hóa hoặc bao bì thương phẩm của hàng hóa, có thể đọc được dễ dàng bằng mắt thường và thiết bị phù hợp.

Điều 6. Ngôn ngữ trình bày nội dung ghi nhãn theo phương thức điện tử.

Ngôn ngữ trình bày nội dung ghi nhãn theo phương thức điện tử thực hiện theo quy định tại Điều 7 Nghị định số 43/2017/NĐ-CP.

Điều 7. Một số nội dung bắt buộc theo tính chất của một số nhóm hàng hóa được thể hiện theo phương thức điện tử

1. Một số nội dung bắt buộc theo tính chất của một số nhóm hàng hóa quy định tại Phụ lục Thông tư này được lựa chọn thể hiện theo phương thức điện tử hoặc trên nhãn gắn trực tiếp trên hàng hóa hoặc bao bì thương phẩm của hàng hóa.

2. Các nội dung bắt buộc khác đã thể hiện trực tiếp trên nhãn hàng hóa đúng theo Nghị định số 43/2017/NĐ-CP được thể hiện thêm hình thức ghi nhãn theo phương thức điện tử.

3. Hàng hóa sản xuất, lưu thông trong nước có sử dụng truy xuất nguồn gốc.

Điều 8. Trách nhiệm của tổ chức, cá nhân trong việc ghi nhãn theo phương thức điện tử

1. Tự công bố phương thức và nội dung được ghi nhãn điện tử, thông báo đến cơ quan quản lý nhãn hàng hóa trước khi đưa hàng hóa ra lưu thông.

Trường hợp có thay đổi nội dung ghi nhãn hàng hóa thì phải cập nhật thông tin và thông báo đến cơ quan quản lý nhãn hàng hóa trước khi đưa hàng hóa ra lưu thông.

Trường hợp sử dụng mã số mã vạch thì phải được kết nối từ cơ sở dữ liệu mã số mã vạch quốc gia, quốc tế.

2. Đảm bảo các phương thức điện tử được sử dụng như đường link, mã quét, mã QR là trung thực, chính xác, phải tra cứu được.

Chương III

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 9. Hiệu lực thi hành

Thông tư này có hiệu lực kể từ ngày tháng năm .

Điều 10. Tổ chức thực hiện

1. Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường chất lượng có trách nhiệm hướng dẫn thực hiện thông tư này.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị các cơ quan, tổ chức, cá nhân kịp thời phản ánh về Bộ Khoa học và Công nghệ để được hướng dẫn.

3. Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ;
- Các Phó Thủ tướng CP;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Sở KH&CN các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Cục Kiểm tra VBQPPL (Bộ Tư pháp);
- Công báo VPCP;
- Lưu: VT, PC, TĐC.

BỘ TRƯỞNG

Huỳnh Thành Đạt

Phụ lục
MỘT SỐ NỘI DUNG
THEO TÍNH CHẤT CỦA HÀNG HÓA ĐƯỢC THỂ HIỆN
THEO PHƯƠNG THỨC ĐIỆN TỬ

*(Ban hành kèm theo Thông tư số/...../TT-BKHCN ngày của Bộ trưởng
Bộ Khoa học và Công nghệ)*

TT	TÊN NHÓM HÀNG HÓA	NỘI DUNG BẮT BUỘC ĐƯỢC THỂ HIỆN THEO PHƯƠNG THỨC ĐIỆN TỬ
1	Trang thiết bị y tế	Hướng dẫn sử dụng, hướng dẫn bảo quản, cơ sở bảo hành.
2	Mỹ phẩm	Hướng dẫn sử dụng trừ khi dạng trình bày đã thể hiện rõ cách sử dụng của sản phẩm;
3	Đồ chơi trẻ em	Hướng dẫn sử dụng;
5	Dụng cụ thể dục thể thao, máy tập thể dục thể thao	a) Thông số kỹ thuật; b) Hướng dẫn sử dụng;
6	Trang thiết bị bảo hộ lao động, phòng cháy chữa cháy	Hướng dẫn sử dụng, hướng dẫn bảo quản;
7	Thiết bị bưu chính, viễn thông, công nghệ thông tin, an toàn thông tin mạng, điện, điện tử, sản phẩm công nghệ thông tin được tân trang, làm mới	a) Thông số kỹ thuật; b) Hướng dẫn sử dụng, hướng dẫn bảo quản;
8	Máy móc, trang thiết bị cơ khí	a) Thông số kỹ thuật; b) Hướng dẫn sử dụng, hướng dẫn bảo quản.
9	Máy móc, trang thiết bị đo lường, thử nghiệm	a) Thông số kỹ thuật; b) Hướng dẫn sử dụng, hướng dẫn bảo quản.
10	Vật liệu xây dựng và trang trí nội thất	Hướng dẫn sử dụng, hướng dẫn bảo quản;
11	Đồng hồ	a) Thông số kỹ thuật; b) Hướng dẫn sử dụng.
12	Máy móc, dụng cụ làm đẹp	a) Thông số kỹ thuật; b) Hướng dẫn sử dụng;